

Số: 147/2024/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 27 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 161/2024/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ngọc L, sinh năm 2000; Địa chỉ: đường S, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Trần Đức H, sinh năm 1986; Địa chỉ: Địa chỉ: đường S, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Đức H, sinh năm 1986 và chị Lê Thị Ngọc L, sinh năm 2000.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có hai con chung tên Trần Minh H1, sinh ngày 03/8/2018 (hiện đang ở với anh H); Trần Minh H2, sinh ngày 05/01/2022 (hiện đang ở với chị L). Giao cháu Trần Minh H1 cho anh Trần Đức H tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Trần Minh H2 cho chị Lê Thị Ngọc L tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc L tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002478 ngày 08/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P;
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND phường P, TP. T, tỉnh Phú Yên (Số 67/2018, ĐKKH ngày 12/11/2018);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân

